|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ**  \_\_\_\_\_\_  Số: | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *Hà Nội, ngày tháng năm 2020* |

**DỰ THẢO LẤY Ý KIẾN**

**ĐĂNG CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

**20/08/2020**

**NGHỊ ĐỊNH**

**về Nghi lễ đối ngoại nhà nước**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Nghị định 26/2017/NĐ-CP ngày ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao;*

*Chính phủ ban hành Nghị định về Nghi lễ đối ngoại nhà nước.*

**Chương I.**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị lực lượng vũ trang khi thực hiện nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 1 Nghị định này và các đối tượng có liên quan.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Nghị định này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. “Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước” gồm các đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Quốc hội;

2. “Lãnh đạo Đảng, Nhà nước” gồm Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng Chính phủ và Phó Chủ tịch Quốc hội.

3. “Khách cấp cao nước ngoài” là Nguyên thủ quốc gia và Phó Nguyên thủ quốc gia; Người đứng đầu Chính phủ và cấp Phó của Người đứng đầu Chính phủ ; Người đứng đầu Nghị viện và cấp Phó của Người đứng đầu Nghị viện và các cấp tương đương; một số khách nước ngoài khác được quy định tại Nghị định này.

**4. Người đứng đầu Nghị viện là Người đứng đầu cơ quan lập pháp của các quốc gia bao gồm: Chủ tịch Quốc hội, Chủ tịch Thượng viện, Chủ tịch Hạ viện, Ủy viên trưởng Ủy ban Thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc và tương đương.**

**5. Lãnh đạo các cơ quan của Nghị viện là người đứng đầu các Hội đồng, Ủy ban chuyên môn thuộc Nghị viện và tương đương.**

6. “**Thăm cấp nhà nước”, “thăm chính thức”, “thăm làm việc”, “thăm cá nhân” “thăm nội bộ”** là danh nghĩa chuyến thăm của khách cấp cao nước ngoài, chỉ tính chất, mức độ của chuyến thăm, trong đó **thăm cấp nhà nước** là chuyến thăm được áp dụngmức độ nghi lễ nhà nước cao nhất.

7. “Lễ đón chính thức”, “Hội đàm chính thức”,“Chiêu đãi cấp nhà nước”, “Chiêu đãi chính thức” là những hoạt động chính trong chương trình chuyến thăm của khách cấp cao nước ngoài do Lãnh đạo Việt Nam đồng cấp chủ trì.

8. “Tiếp xúc cấp cao” là cuộc tiếp xúc của khách cấp cao nước ngoài với Lãnh đạo Đảng, Nhà nước Việt Nam.

9. Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao là Người đứng đầu cơ quan đại diện ngoại giao bao gồm Đại sứ thường trú tại Việt Nam và Đại sứ không thường trú (sau đây gọi chung là Đại sứ).

10. Trưởng cơ quan đại diện lãnh sự là người đứng đầu cơ quan đại diện lãnh sự tại các địa phương (Tổng lãnh sự).

11. Trưởng cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam là người đứng đầu tổ chức quốc tế thuộc hệ thống Liên hợp quốc và tổ chức quốc tế liên chính phủ ngoài hệ thống Liên hợp quốc tại Việt Nam (Trưởng Đại diện).

12. “Năm tròn”, “năm khác” là số năm kỷ niệm (lần thứ) của các sự kiện.

a) “Năm tròn” là năm có chữ số cuối cùng là “0”;

b) “Năm khác” là năm có các chữ số cuối cùng còn lại.

**Điều 4: Nguyên tắc thực hiện nghi lễ đối ngoại**

1. Việc tổ chức thực hiện nghi lễ đối ngoại nhà nước phải phục vụ cho yêu cầu chính trị, đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

2. Cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện nghi lễ đối ngoại phải tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam cũng như luật pháp và thông lệ quốc tế.

3. Cơ quan chủ trì tổ chức đón, tiếp kiến nghị các biện pháp nghi lễ đối ngoại trên cơ sở đối đẳng, có đi có lại; chú trọng xử lý các khác biệt giữa phong tục, văn hóa Việt Nam với phong tục, văn hóa nước khách.

**Chương 2.**

**ĐÓN, TIẾP CÁC ĐOÀN KHÁCH CẤP CAO NƯỚC NGOÀI**

**THĂM CẤP NHÀ NƯỚC, THĂM CHÍNH THỨC**

**Điều 5. Danh nghĩa các chuyến thăm cấp cao**

1. Bộ Ngoại giao thỏa thuận với nước khách về danh nghĩa từng chuyến thăm của Nguyên thủ Quốc gia, Người đứng đầu Chính phủ, Phó Nguyên thủ Quốc gia, cấp Phó của Người đứng đầu Chính phủ:

a) Nguyên thủ Quốc gia thực hiện chuyến thăm theo một trong các danh nghĩa: **thăm cấp nhà nước, thăm chính thức và thăm cá nhân;**

- Danh nghĩa thăm cấp nhà nước chỉ áp dụng cho Nguyên thủ Quốc gia nước khách thăm Việt Nam;

- Một năm không tổ chức đón quá **03 đoàn thăm cấp nhà nước**. Bộ Ngoại giao thống nhất với Bộ Ngoại giao nước khách về chương trình chuyến thăm trước từ 03 đến 06 tháng;

b) Người đứng đầu Chính phủ, Phó Nguyên thủ Quốc gia, cấp Phó của Người đứng đầu Chính phủ nước khách thực hiện chuyến thăm theo một trong các danh nghĩa: thăm chính thức, thăm làm việc, thăm nội bộ và thăm cá nhân.

2. Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội thỏa thuận với nước khách về danh nghĩa từng chuyến thăm của Người đứng đầu Nghị viện nước ngoài, cấp Phó của Người đứng đầu Nghị viện nước ngoài theo một trong các danh nghĩa: thăm chính thức, thăm làm việc, thăm nội bộ và thăm cá nhân.

**Điều 6. Đón, tiếp Nguyên thủ Quốc gia thăm cấp nhà nước**

1. Đón đoàn tại sân bay:

a) Thành phần: Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước hoặc 01 Bộ trưởng tháp tùng, Đại sứ Việt Nam tại nước khách, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Cục trưởng Cục Lễ tân Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Đối ngoại Văn phòng Chủ tịch nước và Vụ trưởng Vụ Khu vực Bộ Ngoại giao;

b) Nghi thức:

Trải thảm đỏ từ chân cầu thang máy bay đến nơi đỗ xe ô tô của Nguyên thủ Quốc gia nước khách;

Hai hàng tiêu binh danh dự đứng hai bên thảm đỏ từ chân cầu thang máy bay đến nơi đỗ xe của Nguyên thủ Quốc gia nước khách;

Tặng hoa Nguyên thủ Quốc gia nước khách và Phu nhân/Phu quân;

Cho phép đại diện cộng đồng nước khách ra sân bay đón đoàn nếu Cơ quan đại diện nước khách có yêu cầu.

2. Lễ đón chính thức:

a) Chủ tịch nước chủ trì lễ đón;

b) Thành phần: Phu nhân/Phu quân Chủ tịch nước nếu Phu nhân/Phu quân Nguyên thủ Quốc gia nước khách đi cùng, **Phó Thủ tướng Chính phủ,** **Phó Chủ tịch Quốc hội,** Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước hoặc Bộ trưởng tháp tùng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Đại sứ Việt Nam tại nước khách; lãnh đạo các bộ, ngành tương ứng với thành phần đoàn khách và yêu cầu đón, tiếp;

c) Nghi thức đón:

Chủ tịch nước và Phu nhân/Phu quân đón Nguyên thủ Quốc gia nước khách và Phu nhân/Phu quân tại nơi xe đỗ;

Thiếu nhi tặng hoa Nguyên thủ Quốc gia nước khách và Phu nhân/Phu quân. **Thiếu nhi vẫy cờ hai nước;**

d) Nghi thức duyệt Đội danh dự Quân đội nhân dân Việt Nam:

Chủ tịch nước cùng Nguyên thủ Quốc gia nước khách đi lên bục danh dự; Phu nhân/Phu quân Chủ tịch nước và Phu nhân/Phu quân Trưởng đoàn khách được mời đến vị trí đầu hàng các quan chức Việt Nam;

Quân nhạc cử Quốc thiều nước khách và Quốc thiều Việt Nam; ***bắn 21 loạt đại bác khi cử Quốc thiều hai nước;***

Đội trưởng Đội danh dự Quân đội nhân dân Việt Nam chào và mời Nguyên thủ Quốc gia nước khách duyệt Đội danh dự;

Chủ tịch nước cùng Nguyên thủ Quốc gia nước khách đi duyệt Đội danh dự;

Đội danh dự chúc sức khỏe Nguyên thủ Quốc gia nước khách;

Chủ tịch nước giới thiệu các quan chức Việt Nam tham gia lễ đón với Nguyên thủ Quốc gia nước khách và Phu nhân/Phu quân. Nguyên thủ Quốc gia nước khách giới thiệu các thành viên đoàn với Chủ tịch nước và Phu nhân/Phu quân;

**Cục trưởng Cục Lễ tân Nhà nước giới thiệu các Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao (nếu được mời) với hai Nguyên thủ Quốc gia và Phu nhân/Phu quân;**

Chủ tịch nước cùng Nguyên thủ Quốc gia nước khách trở lại bục danh dự. Phu nhân/Phu quân Chủ tịch nước và Phu nhân/Phu quân Nguyên thủ Quốc gia nước khách được mời vào vị trí phía sau bục danh dự;

Đội danh dự diễu binh;

đ) Sau lễ đón, Chủ tịch nước và Phu nhân/Phu quân cùng Nguyên thủ Quốc gia nước khách và Phu nhân/Phu quân chụp ảnh lưu niệm;

Chủ tịch nước và Trưởng đoàn khách vào phòng gặp hẹp/hội đàm. Phu nhân/Phu quân Chủ tịch nước tiếp riêng Phu nhân/Phu quân Nguyên thủ Quốc gia nước khách;

**e) Trong trường hợp thời tiết không thuận lợi, lễ đón chính thức diễn ra tại nhà Quốc hội. Không bắn đại bác khi cử quốc thiều hai nước. Không diễu binh sau khi duyệt đội danh dự.**

3. Gặp hẹp/Hội đàm chính thức:

a) Chủ tịch nước và Nguyên thủ Quốc gia nước khách gặp hẹp trước khi hội đàm theo thỏa thuận của hai bên;

b) Chủ tịch nước và Nguyên thủ Quốc gia nước khách chủ trì hội đàm;

c) Thành phần tham dự phía Việt Nam tương ứng với thành phần chính thức của đoàn khách và yêu cầu của nội dung hội đàm.

4. Tiếp xúc cấp cao:

Bố trí Nguyên thủ Quốc gia nước khách hội kiến Tổng Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội và một số lãnh đạo khác theo yêu cầu và điều kiện cụ thể của chuyến thăm.

**5. Chiêu đãi cấp nhà nước:**

a) Chủ tịch nước chủ trì tiệc chiêu đãi;

b) Trải thảm đỏ từ cửa phòng tiệc đến nơi đỗ xe ô tô của Nguyên thủ Quốc gia nước khách. Hai hàng tiêu binh danh dự bồng súng tại sảnh. Hai tiêu binh danh dự gác trước cửa phòng tiệc;

c) Thành phần dự:

Phía Việt Nam: Phu nhân/Phu quân Chủ tịch nước nếu Phu nhân/Phu quân Nguyên thủ Quốc gia nước khách đi cùng, **Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội**, **Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, các thành viên Chính phủ,** Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội, Lãnh đạo Liên hiệp các tổ chức hữu nghị, Chủ tịch Hội hữu nghị Việt Nam – nước khách, Chủ tịch Nhóm Nghị sỹ hữu nghị Việt Nam – nước khách, các thành viên tham dự lễ đón, hội đàm chính thức; cựu Đại sứ Việt Nam tại nước khách; một số nhân sĩ, trí thức, đại diện doanh nghiệp có nhiều quan hệ với nước khách cùng dự;

Phía khách: Các thành viên chính thức, một số tùy tùng, đại diện doanh nghiệp (nếu có) và một số cán bộ ngoại giao của cơ quan đại diện ngoại giao nướckhách;

d) Nghi thức:

Quân nhạc cử Quốc thiều hai nước mở đầu tiệc chiêu đãi;

Chủ tịch nước đọc diễn văn chào mừng, Nguyên thủ Quốc gia nước khách đáp từ;

đ) Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chào mừng đoàn tại tiệc chiêu đãi.

6. Tiễn đoàn tại sân bay: Thành phần và nghi lễ thực hiện như khi đón.

**7. Trường hợp đặc biệt, áp dụng một số biện pháp đặc biệt theo đề án lễ tân đón đoàn: huy động quần chúng tham gia lễ đón tại sân bay hoặc Phủ Chủ tịch; mời Chủ tịch nước và Phu nhân/Phu quân tham dự một hoạt động chính thức cùng với Trưởng đoàn khách và Phu nhân/Phu quân; mời các Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao tham dự Lễ đón chính thức và Chiêu đãi cấp nhà nước; tổ chức biểu diễn văn nghệ tại Nhà hát lớn chào mừng đoàn.**

**Điều 7: Đón, tiếp Nguyên thủ Quốc gia thăm chính thức**

1. Đón đoàn tại sân bay:

a) Thành phần: Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước hoặc Bộ trưởng tháp tùng, Đại sứ Việt Nam tại nước khách, Lãnh đạo Bộ Ngoại giao, Cục trưởng Cục Lễ tân Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Đối ngoại Văn phòng Chủ tịch nước và Vụ trưởng Vụ Khu vực Bộ Ngoại giao;

b) Nghi thức:

Trải thảm đỏ từ chân cầu thang máy bay đến nơi đỗ xe ô tô của Nguyên thủ Quốc gia nước khách;

Hai hàng tiêu binh danh dự đứng hai bên thảm từ chân cầu thang máy bay đến nơi đỗ xe của Nguyên thủ Quốc gia nước khách;

Tặng hoa Nguyên thủ Quốc gia nước khách và Phu nhân/Phu quân.

2. Lễ đón chính thức:

a) Chủ tịch nước chủ trì lễ đón chính thức;

b) Thành phần: Phu nhân/Phu quân Chủ tịch nước (nếu Phu nhân/Phu quân **Trưởng đoàn khách đi cùng), Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước hoặc Bộ trưởng tháp tùng, Đại sứ Việt Nam tại nước khách; lãnh đạo các bộ, ngành** tương ứng với thành phần đoàn khách và yêu cầu đón, tiếp.

c) Nghi thức đón và duyệt Đội danh dự quân đội nhân dân Việt Nam: Thực hiện như đối với Nguyên thủ Quốc gia thăm cấp nhà nước quy định tại mục c, d, khoản 2, Điều 6 Nghị định này nhưng **không bắn đại bác khi cử quốc thiều hai nước;**

**d) Trong trường hợp thời tiết không thuận lợi, lễ đón chính thức diễn ra tại nhà Quốc hội. Không diễu binh sau khi duyệt đội danh dự.**

3. Gặp hẹp/Hội đàm chính thức:

a) Chủ tịch nước và Nguyên thủ Quốc gia nước khách gặp hẹp trước khi hội đàm theo thỏa thuận của hai bên;

b) Chủ tịch nước và Nguyên thủ Quốc gia nước khách chủ trì hội đàm;

c) Thành phần tham dự phía Việt Nam tương ứng với thành phần chính thức của đoàn khách và yêu cầu của nội dung hội đàm;

4. Tiếp xúc cấp cao:

Bố trí Nguyên thủ Quốc gia nước khách hội kiến Tổng Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội và một số lãnh đạo khác theo yêu cầu và điều kiện cụ thể của chuyến thăm.

5. Chiêu đãi chính thức:

a) Chủ tịch nước chủ trì tiệc chiêu đãi;

b) Trải thảm đỏ từ cửa phòng tiệc đến nơi đỗ ô tô của Nguyên thủ Quốc gia nước khách. Hai hàng tiêu binh danh dự bồng súng tại sảnh. Hai tiêu binh danh dự gác trước cửa phòng tiệc;

c) Thành phần dự:

Phía Việt Nam: Phu nhân/Phu quân Nguyên thủ Quốc gia (nếu Phu nhân/Phu quân Nguyên thủ Quốc gia nước khách đi cùng); Các thành viên tham gia lễ đón, hội đàm chính thức; cựu Đại sứ Việt Nam tại nước khách;trong trường hợp cần thiết, mời một số, nhân sĩ, trí thức, đại diện doanh nghiệp có nhiều quan hệ với nước khách cùng dự;

Phía khách: Các thành viên chính thức, một số tùy tùng, đại diện doanh nghiệp (nếu có) và một số cán bộ ngoại giao của cơ quan đại diện ngoại giao nước khách;

d) Nghi thức: Chủ tịch nước đọc diễn văn chào mừng, Nguyên thủ Quốc gia nước khách đáp từ;

đ) Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chào mừng đoàn tại tiệc chiêu đãi.

6. Tiễn đoàn tại sân bay: Thành phần và nghi lễ thực hiện như khi đón.

**Điều 8. Đón, tiếp Người đứng đầu Chính phủ thăm chính thức**

1. Đón đoàn tại sân bay:

a) Thành phần: **Bộ trưởng tháp tùng,** Đại sứ Việt Nam tại nước khách, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao; Cục trưởng Cục Lễ tân Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Khu vực Bộ Ngoại giao;

b) Nghi thức:

Trải thảm đỏ từ chân cầu thang máy bay đến nơi đỗ xe ô tô của Người đứng đầu Chính phủ nước khách;

Hai hàng tiêu binh danh dự đứng hai bên thảm đỏ từ chân cầu thang máy bay đến nơi đỗ xe của Người đứng đầu Chính phủ nước khách;

Tặng hoa Người đứng đầu Chính phủ nước khách và Phu nhân/Phu quân.

2. Lễ đón chính thức:

a) Thủ tướng Chính phủ chủ trì lễ đón chính thức;

b) Thành phần: Phu nhân/Phu quân Thủ tướng Chính phủ (nếu Phu nhân/Phu quân Người đứng đầu Chính phủ nước khách đi cùng), Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, **Bộ trưởng tháp tùng**, Đại sứ Việt Nam tại nước khách; lãnh đạo các bộ, ngành tương ứng với thành phần đoàn khách và yêu cầu đón, tiếp;

c) Nghi thức đón

Thủ tướng Chính phủ và Phu nhân/Phu quân đón Người đứng đầu Chính phủ nước khách và Phu nhân/Phu quân tại nơi xe đỗ;

Thiếu nhi tặng hoa Người đứng đầu Chính phủ nước khách và Phu nhân/Phu quân;

Thiếu nhi vẫy cờ hai nước;

d) Nghi thức duyệt Đội danh dự Quân đội nhân dân Việt Nam:

Thủ tướng Chính phủ cùng Người đứng đầu Chính phủ nước khách đi lên bục danh dự; Phu nhân/Phu quân Thủ tướng Chính phủ và Phu nhân/Phu quân Trưởng đoàn khách được mời đến vị trí đầu hàng các quan chức Việt Nam;

Quân nhạc cử Quốc thiều nước khách và Quốc thiều Việt Nam;

Đội trưởng Đội danh dự Quân đội nhân dân Việt Nam chào và mời Người đứng đầu Chính phủ nước khách duyệt Đội danh dự;

Thủ tướng Chính phủ cùng Người đứng đầu Chính phủ nước khách đi duyệt Đội danh dự;

Đội danh dự chúc sức khỏe Người đứng đầu Chính phủ nước khách;

Thủ tướng Chính phủ giới thiệu các quan chức Việt Nam tham gia lễ đón với Người đứng đầu Chính phủ nước khách và Phu nhân/Phu quân. Người đứng đầu Chính phủ nước khách giới thiệu các thành viên đoàn với Thủ tướng Chính phủ và Phu nhân/Phu quân;

**Cục trưởng Cục Lễ tân Nhà nước giới thiệu các Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao (nếu được mời) với hai Người đứng đầu Chính phủ và Phu nhân/Phu quân;**

Thủ tướng Chính phủ cùng Người đứng đầu Chính phủ nước khách trở lại bục danh dự. Hai Phu nhân/Phu quân được mời đứng vào vị trí phía sau bục danh dự;

Đội danh dự diễu binh;

đ) Sau lễ đón, Thủ tướng Chính phủ và Phu nhân/Phu quân cùng Người đứng đầu Chính phủ nước khách và Phu nhân/Phu quân chụp ảnh lưu niệm;

Thủ tướng Chính phủ và Người đứng đầu Chính phủ nước khách vào phòng gặp hẹp/Hội đàm. Phu nhân/Phu quân Thủ tướng Chính phủ tiếp riêng Phu nhân/Phu quân Người đứng đầu Chính phủ nước khách;

e) Trong trường hợp thời tiết không thuận lợi, lễ đón chính thức diễn ra tại nhà Quốc hội. Không diễu binh sau khi duyệt đội danh dự.

3. Gặp hẹp/Hội đàm chính thức:

a) Thủ tướng Chính phủ và Người đứng đầu Chính phủ nước khách gặp hẹp trước khi hội đàm theo thỏa thuận của hai bên;

b) Thủ tướng Chính phủ và Người đứng đầu Chính phủ nước khách chủ trì hội đàm;

c) Thành phần tham dự hội đàm phía Việt Nam tương ứng với thành phần chính thức của đoàn khách và yêu cầu của nội dung hội đàm;

4. Tiếp xúc cấp cao:

Bố trí Người đứng đầu Chính phủ nước khách hội kiến Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội và một số lãnh đạo khác theo yêu cầu và điều kiện cụ thể của chuyến thăm.

5. Chiêu đãi chính thức:

a) Thủ tướng Chính phủ chủ trì tiệc chiêu đãi;

b) Trải thảm đỏ từ cửa phòng tiệc đến nơi đỗ ô tô của Người đứng đầu Chính phủ nước khách. Hai hàng tiêu binh danh dự bồng súng tại sảnh. Hai tiêu binh danh dự gác trước cửa phòng tiệc;

c) Thành phần dự:

Phía Việt Nam: Phu nhân/Phu quân Thủ tướng Chính phủ (nếu Phu nhân/Phu quân Người đứng đầu Chính phủ nước khách đi cùng); các thành viên tham gia lễ đón, hội đàm chính thức; cựu Đại sứ Việt Nam tại nước khách; trong trường hợp cần thiết, mời một số nhân sĩ, trí thức, đại diện doanh nghiệp có nhiều quan hệ với nước khách cùng dự;

Phía khách: Các thành viên chính thức, một số tùy tùng, đại diện doanh nghiệp (nếu có) và một số cán bộ ngoại giao của cơ quan đại diện ngoại giao nước khách;

d) Nghi thức: Thủ tướng Chính phủ đọc diễn văn chào mừng, Người đứng đầu Chính phủ nước khách đáp từ;

đ) Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chào mừng đoàn tại tiệc chiêu đãi.

6. Tiễn đoàn tại sân bay: Thành phần và nghi lễ thực hiện như khi đón.

**Điều 9. Đón, tiếp Người đứng đầu Nghị viện thăm chính thức**

1. Đón đoàn tại sân bay:

a) Thành phần: Lãnh đạo Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, Chủ tịch Nhóm Nghị sỹ hữu nghị, Vụ trưởng Vụ Lễ tân Văn phòng Quốc hội;

b) Nghi thức:

Trải thảm đỏ từ chân cầu thang máy bay đến nơi đỗ xe ô tô của Người đứng đầu Nghị viện nước khách;

Tặng hoa Người đứng đầu Nghị viện nước khách và Phu nhân/Phu quân.

2. Lễ đón chính thức:

a) Chủ tịch Quốc hội chủ trì lễ đón;

b) Thành phần: Phu nhân/Phu quân Chủ tịch Quốc hội (nếu Phu nhân/Phu quân Người đứng đầu Nghị viện nước khách đi cùng), Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội và Tổng thư ký - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, một số lãnh đạo các cơ quan của Quốc hội và Chính phủ có chức vụ tương ứng với thành phần chính thức đoàn khách, một số đại biểu Quốc hội, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao;

c) Nghi thức đón**:**

Trải thảm đỏ từ cửa đến nơi đỗ xe ô tô của Người đứng đầu Nghị viện nước khách; Hai hàng tiêu binh danh dự đứng hai bên thảm đỏ.

Chủ tịch Quốc hội và Phu nhân/Phu quân đón Người đứng đầu Nghị viện nước khách và Phu nhân/Phu quân tại nơi xe đỗ;

Tặng hoa Người đứng đầu Nghị viện nước khách và Phu nhân/Phu quân;

d) Sau lễ đón, Chủ tịch Quốc hội và Phu nhân/Phu quân cùng Người đứng đầu Nghị viện nước khách và Phu nhân/Phu quân chụp ảnh lưu niệm. Chủ tịch Quốc hội và Người đứng đầu Nghị viện nước khách vào phòng hội đàm; Phu nhân/Phu quân Chủ tịch Quốc hội và Phu nhân/Phu quân Người đứng đầu Nghị viện nước khách chia tay tại nơi xe đỗ.

3. Hội đàm chính thức:

a) Chủ tịch Quốc hội và Người đứng đầu Nghị viện nước khách chủ trì hội đàm;

b) Thành phần tham dự hội đàm phía Việt Nam tương ứng với thành phần chính thức của đoàn khách và yêu cầu của nội dung hội đàm.

4. Tiếp xúc cấp cao:

Bố trí Người đứng đầu Nghị viện nước khách hội kiến Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và một số lãnh đạo khác theo yêu cầu và điều kiện cụ thể của chuyến thăm.

5. Chiêu đãi chính thức:

a) Chủ tịch Quốc hội chủ trì tiệc chiêu đãi;

b) Trải thảm đỏ từ cửa phòng tiệc đến nơi đỗ xe ô tô của Người đứng đầu Nghị viện nước khách. Hai tiêu binh danh dự gác trước cửa phòng tiệc;

c) Thành phần:

Phía Việt Nam: Phu nhân/Phu quân Chủ tịch Quốc hội (nếu Phu nhân/Phu quân Người đứng đầu Nghị viện nước khách đi cùng); các thành viên tham gia lễ đón, hội đàm chính thức; trong trường hợp cần thiết, mời một số đại biểu Quốc hội, nhân sĩ, trí thức, đại diện doanh nghiệp có nhiều quan hệ với nước khách cùng dự;

Phía khách: Các thành viên chính thức, một số tùy tùng, đại diện doanh nghiệp (nếu có) và một số cán bộ ngoại giao của cơ quan đại diện ngoại giao nước khách;

d) Chủ tịch Quốc hội đọc diễn văn chào mừng, Người đứng đầu Nghị viện nước khách đáp từ.

đ) Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chào mừng đoàn tại tiệc chiêu đãi

6. Tiễn đoàn tại sân bay: Thành phần và nghi lễ thực hiện như khi đón.

**Điều 10. Đón, tiếp Phó Nguyên thủ Quốc gia thăm chính thức**

1. Đón đoàn tại sân bay:

a) Thành phần: Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Lãnh đạo cấp Cục, Cục Lễ tân Nhà nước, Lãnh đạo Vụ Đối ngoại Văn phòng Chủ tịch nước và Lãnh đạo Vụ khu vực Bộ Ngoại giao.

b) Tặng hoa Phó Nguyên thủ Quốc gia nước khách và Phu nhân/Phu quân.

2. Lễ đón chính thức:

a) Phó Chủ tịch nước chủ trì lễ đón;

b) Thành phần: Phu nhân/Phu quân Phó Chủ tịch nước (nếu Phu nhân/Phu quân Phó Nguyên thủ Quốc gia nước khách đi cùng), Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước**,** các thành viên tham gia hội đàm chính thức, Lãnh đạo Vụ Đối ngoại Văn phòng Chủ tịch nước và Lãnh đạo Vụ khu vực Bộ Ngoại giao;

c) Nghi thức đón:

Trải thảm đỏ trải dọc trên bậc thềm từ cửa chính Phủ Chủ tịch đến nơi xe Phó Nguyên thủ Quốc gia nước khách đỗ. Hai hàng tiêu binh danh dự đứng hai bên thảm đỏ;

Phó Chủ tịch nước và Phu nhân/Phu quân đón Phó Nguyên thủ Quốc gia và Phu nhân/Phu quân tại nơi xe đỗ;

Thiếu nhi tặng hoa Phó Nguyên thủ Quốc gia nước khách và Phu nhân/Phu quân;

Phó Chủ tịch nước giới thiệu các thành viên dự lễ đón phía Việt Nam; Phó Nguyên thủ Quốc gia nước khách giới thiệu các thành viên đoàn khách;

d) Sau lễ đón, Phó Chủ tịch nước và Phu nhân/Phu quân cùng Phó Nguyên thủ Quốc gia nước khách và Phu nhân/Phu quân chụp ảnh lưu niệm tại phòng khánh tiết; Phó Chủ tịch nước và Phó Nguyên thủ Quốc gia nước khách vào phòng hội đàm; Phu nhân/Phu quân Phó Chủ tịch nước và Phu nhân/Phu quân Phó Nguyên thủ Quốc gia nước khách chia tay tại nơi xe đỗ.

3. Hội đàm chính thức:

a) Phó Chủ tịch nước và Phó Nguyên thủ Quốc gia nước khách chủ trì hội đàm.

b) Thành phần tham dự hội đàm phía Việt Nam tương ứng với thành phần chính thức đoàn khách và yêu cầu của nội dung hội đàm.

4. Tiếp xúc cấp cao: Thu xếp theo thỏa thuận của hai bên.

5. Chiêu đãi chính thức:

a) Phó Chủ tịch nước chủ trì tiệc chiêu đãi;

b) Thành phần:

Phía Việt Nam: Phu nhân/Phu quân Phó Chủ tịch nước (nếu Phu nhân/Phu quân Phó Nguyên thủ nước khách đi cùng), các thành viên tham gia lễ đón, hội đàm chính thức. Trong trường hợp cần thiết, mời một số quan chức, nhân sĩ, trí thức, đại diện doanh nghiệp có nhiều quan hệ với nước khách;

Phía khách: Các thành viên chính thức, một số quan chức tùy tùng và một số cán bộ ngoại giao của cơ quan đại diện ngoại giao nước khách;

c) Phó Chủ tịch nước phát biểu chúc rượu; Phó Nguyên thủ Quốc gia nước khách đáp từ;

d) Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chào mừng đoàn tại tiệc chiêu đãi.

6. Tiễn đoàn tại sân bay: Thành phần và nghi lễ thực hiện như khi đón.

**Điều 11. Đón, tiếp cấp Phó của Người đứng đầu Chính phủ, cấp Phó của Người đứng đầu Nghị viện, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao nước khách thăm chính thức**

1. Đón, tiễn tại sân bay:

a) Lãnh đạo cấp Vụ Bộ Ngoại giao đón, tiễn cấp Phó của Người đứng đầu Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao nước khách;

b) Lãnh đạo cấp Vụ Văn phòng Quốc hội đón, tiễn cấp Phó của người đứng đầu Nghị viện nước khách.

2. Lễ đón, hội đàm, chiêu đãi:

a) Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Quốc hội, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao chủ trì các hoạt động chính thức đối với khách đồng cấp;

b) Lễ đón: Đón, chụp ảnh chung với Phó của người đứng đầu Chính phủ, cấp Phó của người đứng đầu Nghị viện, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao nước nước khách (sau đây gọi là Trưởng đoàn khách);

c) Thành phần phía Việt Nam tham dự lễ đón và hội đàm: tương ứng với thành phần của đoàn khách và yêu cầu của nội dung hội đàm;

d) Chiêu đãi:

Phía Việt Nam: Các thành viên tham gia lễ đón, hội đàm chính thức. Trong trường hợp cần thiết, mời một số nhân sĩ, trí thức, đại diện doanh nghiệp có nhiều quan hệ với nước khách cùng dự;

Phía khách: các thành viên chính thức, một số tùy tùng và một số cán bộ ngoại giao của cơ quan đại diện ngoại giao nước khách;

Chủ tiệc phát biểu chúc rượu; Trưởng đoàn khách đáp từ;

Trường hợp đặc biệt, thu xếp biểu diễn văn nghệ trong chiêu đãi.

3. Tiếp xúc cấp cao: theo thỏa thuận của hai bên.

**Chương 3.**

**ĐÓN, TIẾP CÁC ĐOÀN KHÁCH CẤP CAO NƯỚC NGOÀI THĂM LÀM VIỆC, THĂM NỘI BỘ, THĂM CÁ NHÂN, QUÁ CẢNH**

**Điều 12. Đón, tiếp khách cấp cao nước ngoài thăm làm việc**

1. Đón, tiếp Người đứng đầu Chính phủ nước ngoài thăm làm việc thực hiện như đối với chuyến thăm chính thức nhưng không tổ chức lễ đón chính thức, không trang trí đường phố, không có hai hàng tiêu binh danh dự tại sân bay, không có mô tô hộ tống**.**

2. Đón, tiếp Người đứng đầu Nghị viện nước ngoài thăm làm việc thực hiện như đối với chuyến thăm chính thức nhưng không tổ chức lễ đón chính thức, không có mô tô hộ tống.

3. Đón, tiếp Phó Nguyên thủ Quốc gia, cấp Phó của Người đứng đầu Chính phủ, cấp Phó của Người đứng đầu Nghị viện nước ngoài thăm làm việc thực hiện như đối với chuyến thăm chính thức nhưng không tổ chức lễ đón chính thức.

4. Ăn trưa/ Ăn tối của các chuyến thăm làm việc:

a) Chủ tiệc phát biểu chúc rượu, Trưởng đoàn khách đáp từ;

b) Thành phần dự tiệc:

Phía Việt Nam: Các thành viên tham gia đón, tiễn, làm việc;

Phía khách: Các thành viên chính thức, một số **tùy tùng** và cán bộ Cơ quan đại diện ngoại giao nước khách.

**Điều 13. Đón, tiếp khách cấp cao nước ngoài thăm nội bộ**

**Việc đón, tiếp khách cấp cao nước ngoài thăm nội bộ thực hiện như đối với chuyến thăm làm việc với thành phần tham dự hẹp hơn. Các biện pháp lễ tân được triển khai theo đề án đón tiếp được phê duyệt.**

**Điều 14: Đón, tiếp khách cấp cao nước ngoài thăm cá nhân**

Việc đón, tiếp khách cấp cao nước ngoài thăm cá nhân thực hiện theo quy định sau:

1. Đối với Nguyên thủ Quốc gia, Người đứng đầu Chính phủ thăm cá nhân: Cục trưởng Cục Lễ tân Nhà nước và Vụ trưởng Vụ khu vực Bộ Ngoại giao đón, tiễn tại sân bay.

2. Đối với Phó Nguyên thủ Quốc gia, Phó Thủ tướng Chính phủ thăm cá nhân: Lãnh đạo Cục Lễ tân Nhà nước và Lãnh đạo Vụ khu vực Bộ Ngoại giao đón, tiễn tại sân bay.

3. Đối với Người đứng đầu Nghị viện, cấp Phó của Người đứng đầu Nghị viện thăm cá nhân: Lãnh đạo cấp Vụ, Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội đón, tiễn tại sân bay.

4. Trường hợp đặc biệt, Lãnh đạo cấp tương đương của Việt Nam tiếp và mời cơm Trưởng đoàn khách.

**Điều 15. Đón, tiếp khách cấp cao nước ngoài quá cảnh**

Việc đón, tiếp khách cấp cao nước ngoài quá cảnh thực hiện theo quy định sau:

1. Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước hoặc cấp tương đương đón, tiếp Nguyên thủ Quốc gia nước ngoài quá cảnh tại sân bay Nội Bài.

2. Bộ trưởng hoặc tương đương đón, tiếp Người đứng đầu Chính phủ nước ngoài quá cảnh tại sân bay Nội Bài.

3. Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước hoặc cấp tương đương đón, tiếp Phó Nguyên thủ Quốc gia nước ngoài quá cảnh tại sân bay Nội Bài.

4. Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hoặc cấp Thứ trưởng đón, tiếp cấp Phó của Người đứng đầu Chính phủ nước ngoài quá cảnh tại sân bay Nội Bài.

5. Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội và Văn phòng Quốc hội đón, tiếp các đoàn khách của Nghị viện các nước, các tổ chức Nghị viện quốc tế quá cảnh tại sân bay Nội Bài.

6. Lãnh đạo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đón, tiếp khách cấp cao nước ngoài quá cảnh tại sân bay địa phương.

7. Nếu đoàn khách cấp cao nước ngoài có nhu cầu nghỉ lại, cơ quan đầu mối phối hợp với cơ quan đại diện nước khách thu xếp ăn ở, đi lại cho đoàn.

8. **Theo thỏa thuận của hai bên, có thể bố trí cấp tương đương hoặc thấp hơn một cấp chủ trì làm việc và chiêu đãi đoàn khách.**

**Chương 4.**

**ĐÓN, TIẾP BỘ TRƯỞNG, LÃNH ĐẠO CÁC CƠ QUAN CỦA NGHỊ VIỆN VÀ MỘT SỐ KHÁCH KHÁC**

**Điều 16. Đón, tiếp Bộ trưởng, Trưởng các cơ quan của Nghị viện hoặc cấp tương đương**

1. Đón, tiếp Bộ trưởng hoặc cấp tương đương:

a) Lãnh đạo cấp Cục/Vụ phụ trách đối ngoại hoặc đơn vị phụ trách đón tiếp của Bộ, cơ quan mời khách đón, tiễn đoàn tại sân bay;

b) Bộ trưởng hoặc cấp tương đương mời khách chủ trì đón, tiếp, hội đàm, chiêu đãi;

c) Tiếp xúc cấp cao: Thu xếp theo thỏa thuận của hai bên;

d) Thành phần tham dự các hoạt động chính thức do Bộ trưởng hoặc cấp tương đương mời khách quyết định.

2. Đón, tiếp Trưởng các cơ quan củaNghị viện hoặc cấp tương đương:

a) Lãnh đạo cấp Vụ Vụ Đối ngoại Văn phòng Quốc hội đón, tiễn đoàn tại sân bay;

b) Chủ nhiệm Ủy ban hoặc cấp tương đương mời khách chủ trì đón, tiếp, hội đàm, chiêu đãi;

c) Tiếp xúc cấp cao: Thu xếp theo thỏa thuận của hai bên;

d) Thành phần tham dự các hoạt động chính thức do Chủ nhiệm Ủy ban hoặc cấp tương đương mời khách quyết định.

3. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng quy định về nghi lễ đón, tiếp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an và lãnh đạo của lực lượng vũ trang nước ngoài thăm Việt Nam phù hợp với thông lệ quốc tế và mức độ đón, tiếp khách của Việt Nam được quy định tại Nghị định này.

**Điều 17. Đón, tiếp một số khách khác**

1. Đối với Chủ tịch Hội đồng Châu Âu là khách mời của Chủ tịch nước, mức độ và nghi lễ đón, tiếp thực hiện như đối với Nguyên thủ Quốc gia nước ngoài thăm Việt Nam theo danh nghĩa chuyến thăm. Đối với Chủ tịch Ủy ban châu Âu là khách mời của Thủ tướng Chính phủ, mức độ và nghi lễ đón, tiếp thực hiện như đối với Người đứng đầu Chính phủ nước ngoài thăm Việt Nam theo danh nghĩa chuyến thăm.

2. Đối với Tổng Thư ký Liên hợp quốc thăm chính thức hoặc thăm làm việc là khách mời của Chủ tịch nước, mức độ và nghi lễ đón, tiếp thực hiện như đối với Nguyên thủ Quốc gia nước ngoài theo danh nghĩa chuyến thăm.

3. Đối với Chủ tịch Liên minh Nghị viện Thế giới (IPU), Chủ tịch Tổ chức Liên Nghị viện các nước Đông Nam Á (AIPA) là khách mời của Chủ tịch Quốc hội, mức độ và nghi lễ đón, tiếp thực hiện như đối với **Người đứng đầu Nghị viện** nước ngoài thăm Việt Nam. Đối với Phó Chủ tịch Liên minh Nghị viện Thế giới (IPU), Phó Chủ tịch Tổ chức Liên Nghị viện các nước Đông Nam Á (AIPA) là khách mời của Phó Chủ tịch Quốc hội, mức độ và nghi lễ đón, tiếp thực hiện như đối với **cấp Phó của Người đứng đầu Nghị viện** nước ngoài thăm Việt Nam.

4. Đối với Người kế vị Vua hoặc Nữ hoàng nước ngoài là khách mời của Phó Chủ tịch nước, mức độ và nghi lễ đón, tiếp thực hiện như đối với Phó Nguyên thủ Quốc gia nước ngoài thăm Việt Nam.

5. Lãnh đạo Bộ Ngoại giao chủ trì đón, tiếp các thành viên khác của Hoàng gia nước ngoài là khách của Bộ Ngoại giao.

6. Thành viên Hoàng gia nước ngoài dẫn đầu đoàn kinh tế, văn hóa, xã hội là khách của bộ, ngành nào do lãnh đạo bộ, ngành đó chủ trì đón, tiếp.

**7. Đối với Tổng Thư ký ASEAN là khách mời của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, mức độ và nghi lễ đón thực hiện như đối với đoàn Bộ trưởng Bộ Ngoại giao thăm chính thức.**

8. Bộ Ngoại giao chủ trì tổ chức đón, tiếp các cựu Nguyên thủ Quốc gia, Người đứng đầu Chính phủ, Phó Nguyên thủ Quốc gia, Phó Thủ tướng Chính phủ nước ngoài đến thăm Việt Nam theo lời mời của Chủ tịch nước**,** Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng Chính phủ.

9. Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội và Văn phòng Quốc hội tổ chức đón, tiếp các cựu Người đứng đầu Nghị viện nước ngoài, cấp Phó của Người đứng đầu Nghị viện nước ngoài, Tổng Thư ký AIPA, IPU và các tổ chức liên Nghị viện đến thăm theo lời mời của Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội.

10. Các cựu Nguyên thủ Quốc gia, Người đứng đầu Chính phủ, Người đứng đầu Nghị viện, Phó Nguyên thủ Quốc gia, cấp Phó của Người đứng đầu Chính phủ, cấp Phó của Người đứng đầu Nghị viện nước ngoài là khách mời của cơ quan nào do cơ quan đó chủ trì đón, tiếp.

11. Thu xếp Lãnh đạo Đảng, Nhà nước tiếp Trưởng đoàn khách **theo yêu cầu và điều kiện cụ thể của chuyến thăm.**

**Chương 5.**

**MỘT SỐ QUY ĐỊNH LỄ TÂN CỤ THỂ VỀ ĐÓN, TIẾP CÁC ĐOÀN KHÁCH NƯỚC NGOÀI**

**Điều 18. Lễ đặt vòng hoa tại Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ, Lễ đặt vòng hoa và vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh**

1. Lễ đặt vòng hoa tại Đài tưởng niệm và Lễ đặt vòng hoa, vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh được thu xếp theo thỏa thuận của hai bên.

2. Đối với Nguyên thủ Quốc gia, Người đứng đầu Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội nước ngoài thăm cấp nhà nước, thăm chính thức, thăm làm việc.

a) Tại Đài Tưởng niệm, Lãnh đạo Bộ Tư lệnh Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh đón và hướng dẫn đoàn; có hai hàng tiêu binh danh dự. Khi mặc niệm, Quân nhạc cử nhạc “Hồn tử sĩ’;

b) Tại Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Lãnh đạo Bộ Tư lệnh Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh đón và hướng dẫn đoàn đặt vòng hoa, vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh; có hai hàng tiêu binh danh dự đứng hai bên khán đài và trước cửa Lăng. Khi mặc niệm, quân nhạc cử “Lãnh tụ ca”.

3. Đối với khách nước ngoài khác từ cấp Bộ trưởng hoặc tương đương trở lên, Lãnh đạo Bộ Tư lệnh Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh hướng dẫn đoàn đặt vòng hoa tại Đài tưởng niệm, đặt vòng hoa, vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**Điều 19. Người tháp tùng và thứ tự lễ tân**

**1. Người tháp tùng:**

a) Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước hoặc Bộ trưởng hoặc cấp tương đương tháp tùng Nguyên thủ Quốc gia nước khách thăm cấp nhà nước, thăm chính thức;

b) Bộ trưởng hoặc cấp tương đương tháp tùng Người đứng đầu Chính phủ nước khách thăm chính thức tại Hà Nội; Đại sứ Việt Nam tại nước khách tháp tùng đi địa phương;

c)Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội tháp tùng Người đứng đầu Nghị viện nước khách thăm chính thức;

đ) Người tháp tùng Trưởng đoàn khách tham dự đón, tiễn đoàn tại sân bay, lễ đón, chiêu đãi chính thức và tháp tùng Trưởng đoàn khách trong các hoạt động chính thức tại Hà Nội. Người tháp tùng Phu nhân/Phu quân Trưởng đoàn khách tham dự đón, tiễn đoàn tại sân bay, lễ đón, chiêu đãi chính thức và tháp tùng Phu nhân/Phu quân Trưởng đoàn khách trong các hoạt động theo chương trình riêng tại Hà Nội;

e) Đại sứ Việt Nam tại nước khách về nước tham gia đón, tiếp, tháp tùng Nguyên thủ Quốc gia và Người đứng đầu Chính phủ nước khách thăm chính thức, thăm làm việc. Trường hợp đặc biệt, cơ quan chủ trì đón, tiếp trao đổi thống nhất với Bộ Ngoại giao.

**2. Thứ tự lễ tân của Đại sứ Việt Nam tại nước khách:**

Trong các hoạt động đối ngoại, thứ tự lễ tân của Đại sứ Việt Nam tại nước khách được xếp ngay sau các Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thành viên Chính phủ.

**Điều 20. Treo Quốc kỳ**

1. Đối với chuyến thăm cấp nhà nước, thăm chính thức của Nguyên thủ Quốc gia; chuyến thăm chính thức của Người đứng đầu Chính phủ nước ngoài:

a) Treo Quốc kỳ hai nước trước cửa và trên nóc nhà khách A sân bay quốc tế Nội Bài và các sân bay địa phương nơi đoàn đến thăm , nơi tổ chức lễ đón chính thức, phòng hội đàm, phòng tiếp của Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, phòng ký kết văn kiện, phòng họp báo, phòng chiêu đãi, trên các tuyến đường Hùng Vương - Hoàng Văn Thụ - Độc Lập (Hà Nội), nơi ở của Trưởng đoàn khách, nơi Trưởng đoàn khách đến thăm**;**

b) Treo cụm Quốc kỳ hai nước trước cổng Phủ Chủ tịch, ngã tư đường Độc Lập - Điện Biên Phủ - Chu Văn An - Chùa Một Cột – Lê Hồng Phong, ngã tư đường Hùng Vương - Phan Đình Phùng (Hà Nội);

**c) Đối với chuyến thăm cấp nhà nước của Nguyên thủ Quốc gia nước ngoài: Treo Quốc kỳ hai nước dọc 2 km đầu tiên trên đường từ sân bay quốc tế Nội Bài về trung tâm Hà Nội;**

2. Đối với chuyến thăm chính thức của Người đứng đầu Nghị viện nước ngoài: Treo Quốc kỳ hai nước trước cửa nhà khách A sân bay quốc tế Nội Bài và các sân bay địa phương nơi đoàn đến thăm, trước nhà Quốc hội (đường Độc lập), phòng hội đàm, phòng tiếp của Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, phòng ký kết văn kiện, phòng họp báo, phòng chiêu đãi, nơi ở của Trưởng đoàn khách, nơi Trưởng đoàn khách đến thăm.

3. Đối với chuyến làm việc của Người đứng đầu Chính phủ nước ngoài, Người đứng đầu Nghị viện nước ngoài: Treo Quốc kỳ hai nước trước cửa nhà khách A sân bay quốc tế Nội Bài và các sân bay địa phương nơi đoàn đến thăm, phòng hội đàm, phòng tiếp của Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, phòng ký kết văn kiện, phòng họp báo, phòng chiêu đãi, nơi ở của Trưởng đoàn khách, nơi Trưởng đoàn khách đến thăm.

4. **Tại sảnh đón tiếp của Phủ Chủ tịch, Văn phòng Chính phủ, Tòa nhà Quốc hội:**

**a) Treo xen kẽ 06 Quốc kỳ Việt Nam và 06 Quốc kỳ nước khách đối với đoàn Nguyên thủ quốc gia thăm cấp nhà nước, thăm chính thức;**

**b) Treo xen kẽ 05 Quốc kỳ Việt Nam và 05 Quốc kỳ nước khách đối với đoàn Người đứng đầu Chính phủ thăm chính thức, thăm làm việc;**

**c) Treo xen kẽ 05 Quốc kỳ Việt Nam và 05 Quốc kỳ nước khách đối với đoàn Người đứng đầu Nghị viện thăm chính thức, thăm làm việc;**

5. Đối với chuyến thăm chính thức, thăm làm việc của Phó Nguyên thủ Quốc gia: Treo Quốc kỳ hai nước trước cửa nhà khách A sân bay quốc tế nơi đoàn đến, nơi đón tiếp, phòng hội đàm, phòng ký kết văn kiện, phòng họp báo, phòng chiêu đãi, nơi ở của Trưởng đoàn khách, nơi Trưởng đoàn khách đến thăm. Treo cụm Quốc kỳ hai nước trước Phủ Chủ tịch.

6. Đối với chuyến thăm chính thức, thăm làm việc **của cấp Phó của Người đứng đầu Chính phủ nước ngoài, cấp Phó của Người đứng đầu Nghị viện nước ngoài**, Bộ trưởng Ngoại giao, **Trưởng các cơ quan Nghị viện và** cấp tương đương nước ngoài: Treo Quốc kỳ hai nước tại nơi đón tiếp, phòng hội đàm, phòng ký kết văn kiện, phòng họp báo, phòng chiêu đãi, nơi ở của Trưởng đoàn khách, nơi Trưởng đoàn khách đến thăm.

7. Trên bàn hội đàm từ cấp Bộ trưởng và tương đương trở lên, bàn họp Ủy ban hợp tác liên chính phủ, bàn hội đàm cấp Thứ trưởng ngoại giao, đặt Quốc kỳ hai nước có kích thước nhỏ.

8. Trên xe khách cấp cao nước ngoài thăm cấp nhà nước, thăm chính thức, thăm làm việc, xe Bộ trưởng Ngoại giao, Quốc phòng, Công an thăm chính thức cắm cờ hai nước.

9. **Trong phòng tiếp khách, treo Quốc kỳ hai nước khi tiếp khách từ cấp Bộ trưởng và tương đương trở lên (tiếp đồng cấp); trong trường hợp khách có chức vụ thấp hơn chủ nhà, chỉ treo Quốc kỳ Việt Nam.**

**10. Đối với chuyến thăm nội bộ, thăm cá nhân, quá cảnh của khách cấp cao nước ngoài: Không treo Quốc kỳ hai nước trong các hoạt động, trừ trường hợp đặc biệt theo đề án được phê duyệt.**

11. Khi treo Quốc kỳ Việt Nam và Quốc kỳ nước khách hoặc Quốc kỳ Việt Nam và cờ của Tổ chức quốc tế trong các hoạt động đối ngoại, Quốc kỳ Việt Nam ở bên phải, Quốc kỳ nước khách, cờ của Tổ chức quốc tế ở bên trái theo hướng nhìn từ ngoài vào hoặc từ dưới lên. Quốc kỳ các nước, cờ hiệu của Nguyên thủ Quốc gia, cờ của Tổ chức quốc tế phải may đúng quy định, đúng mẫu và treo theo chiều ngang.

**12. Trong trường hợp đón hai đoàn khách cùng một thời điểm, Quốc kỳ Việt Nam được treo ở giữa, Quốc kỳ nước khách được bố trí lần lượt bên trái và bên phải Quốc kỳ Việt Nam theo thứ tự tên nước theo hướng nhìn từ ngoài vào hoặc từ dưới lên. Trường hợp đặc biệt có quy định riêng.**

13. Đối với chuyến thăm của Vua, Nữ hoàng hoặc thành viên Hoàng gia nước ngoài, nếu phía khách đề nghị sử dụng cờ hiệu Hoàng gia, cơ quan tổ chức đón, tiếp đáp ứng theo yêu cầu của phía khách.

**Điều 21. Phòng khách danh dự đón, tiễn khách nước ngoài tại sân bay**

1. Tại các sân bay quốc tế ở Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng và các địa phương khác, cơ quan quản lý sân bay thu xếp phòng khách danh dự (phòng VIP A) để đón, tiếp các đoàn lãnh đạo cấp cao nước ngoài và các đoàn chuyên cơ/ máy bay riêng từ cấp Bộ trưởng, Trưởng các cơ quan Nghị viện và cấp tương đương nước ngoài trở lên.

2. Thu xếp phòng khách VIP đón các đoàn cấp Bộ trưởng, Trưởng các cơ quan Nghị viện và cấp tương đương nước ngoài đi máy bay thương mại theo điềukiện thực tế của sân bay.

**Điều 22. Xe mô-tô hộ tống, xe cảnh sát dẫn đường**

1. Xe của Nguyên thủ Quốc gia nước ngoài thăm cấp nhà nước, thăm chính thức có 09 mô-tô hộ tống; có xe cảnh sát dẫn đường.

2. Xe của Người đứng đầu Chính phủ nước ngoài thăm chính thức có 07 mô-tô hộ tống; có xe cảnh sát dẫn đường.

3. **Xe của Người đứng đầu Nghị viện nước ngoài thăm chính thức có 05 mô-tô hộ tống, có xe cảnh sát dẫn đường.**

4. Mô-tô hộ tống chỉ áp dụng trong các hoạt động chính thức tại thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

5. Đối với chuyến thăm không chính thức của Nguyên thủ Quốc gia, Người đứng đầu chính phủ, Người đứng đầu Nghị viện, Phó Nguyên thủ Quốc gia, cấp Phó của Người đứng đầu Chính phủ, cấp Phó của Người đứng đầu Nghị viện nước ngoài có xe cảnh sát dẫn đường trong các hoạt động chính thức, không có mô-tô hộ tống.

6. Đối với chuyến thăm chính thức, thăm làm việc của Bộ trưởng, Trưởng các cơ quan Nghị viện và cấp tương đương nước ngoài, có xe cảnh sát dẫn đường trong các hoạt động chính thức. Đối với khách cấp cao nước ngoài thăm nội bộ, thăm cá nhân, có xe cảnh sát dẫn đường trong một số hoạt động chính theo yêu cầu.

**Điều 23. Đài thọ**

1. Việc đài thọ cho các đoàn khách nước ngoài thăm Việt Nam được thực hiện theo quy định của Việt Nam và trên cơ sở có đi có lại**.**

2. Đài thọ phòng ở:

a) Đài thọ cho Nguyên thủ Quốc gia và Phu nhân/Phu quân thăm cấp nhà nước, thăm chính thức cùng **09 đoàn viên chính thức** tại một khách sạn 5 sao trong thời gian tối đa 05 ngày 04 đêm (trong đó có 3 đêm ở Hà Nội);

b) Đài thọ cho **Người đứng đầu Chính phủ** và Phu nhân/Phu quân, **Người đứng đầu Nghị viện** và Phu nhân/Phu quân thăm chính thức cùng **5 đoàn viên chính thức** tại một khách sạn 5 sao trong thời gian tối đa **05 ngày 04 đêm (trong đó có 03 đêm tại Hà Nội);**

c) Đài thọ cho Phó Nguyên thủ Quốc gia và Phu nhân/Phu quân; cấp phó của Người đứng đầu Chính phủ và Phu nhân/ Phu quân, cấp Phó của Người đứng đầu Nghị viện và Phu nhân/Phu quân, Bộ trưởng Ngoại giao và Phu nhân/ Phu quân thăm chính thức và **02 đoàn viên** trong thời gian tối đa **03 ngày 02 đêm.**

**e) Đài thọ cho Bộ trưởng và cấp tương đương/** Trưởng các cơ quan củaNghị viện thăm chính thức thực hiện theo đề án đón tiếp được duyệt**.**

3. Đài thọ xe:

Đài thọ xe cho các đoàn theo nguyên tắc sau:

a) **Xe nghi lễ nhà nước cho Nguyên thủ Quốc gia và Phu nhân/ Phu quân; Người đứng đầu Chính phủ và Phu nhân/ Phu quân trong các hoạt động tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; Xe 04 chỗ các tại địa phương khác;**

b) Xe 04 chỗ cho Người đứng đầu Nghị viện;

c) Xe 04 chỗ cho Phó Nguyên thủ Quốc gia, cấp Phó của Người đứng đầu Chính phủ, cấp Phó của Người đứng đầu Nghị viện; Bộ trưởng Bộ Ngoại giao;

c) Xe 04 chỗ cho các Bộ trưởng và cấp tương đương/ Trưởng các cơ quan củaNghị viện và tương đương thăm chính thức. Đối với Bộ trưởng tháp tùng đoàn Lãnh đạo cấp cao, bố trí 02 người một xe;

d) Xe 04 chỗ cho Phu nhân/ Phu quân theo chương trình riêng;

đ) Xe nhiều chỗ cho các đoàn viên khác;

e) Xe hành lý cho Trưởng đoàn và Phu nhân/Phu quân (đối với đoàn Nguyên thủ Quốc gia; Người đứng đầu Chính phủ và Người đứng đầu Nghị viện);

f) Xe hành lý cho đoàn theo nguyên tắc có đi có lại.

**5. Trường hợp đặc biệt hoặc trên cơ sở có đi có lại, cơ quan chủ trì đón, tiếp kiến nghị cấp có thẩm quyền về chế độ đài thọ khác ngoài quy định này và các chi phí lễ tân theo chương trình hoạt động.**

6. Đối với các chuyến thăm làm việc, thăm nội bộ, thăm cá nhân: chế độ đài thọ được áp dụng theo yêu cầu và điều kiện cụ thể của chuyến thăm.

7. Việc đài thọ cho các đối tượng không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này được thực hiện trên cơ sở đề án đón tiếp và theo chế độ chi tiêu tại thông tư của Bộ Tài chính quy định về chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.

**Điều 24. Tặng phẩm**

1. Đối với các đoàn khách cấp cao nước ngoài thăm cấp nhà nước, thăm chính thức, thăm làm việc, Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các cơ quan chủ trì đón, tiếp đoàn có tặng phẩm tặng Trưởng đoàn khách và Phu nhân/Phu quân (nếu Phu nhân/Phu quân đi cùng). Trường hợp đặc biệt, có tặng phẩm tặng thành viên chính thức và tùy tùng.

2. Tặng phẩm quy định tại Khoản 1 Điều này là sản phẩm do Việt Nam sản xuất, thể hiện bản sắc văn hóa dân tộc, trang trọng, tiết kiệm.

**Điều 25. Đón, tiễn khách cấp cao nước ngoài đến và về bằng đường bộ, đường sắt, đường thủy**

Việc đón, tiễn các đoàn khách cấp cao nước ngoài đến và về bằng đường bộ, đường sắt, đường thủy được thực hiện tương tự như đón, tiễn đoàn đến và về bằng đường hàng không nhưng vận dụng theo điều kiện thực tế của địa điểm nơi tổ chức.

**Điều 26. Đón, tiếp khách nước ngoài thăm địa phương**

1. Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức đón, tiếp các đoàn khách nước ngoài đến thăm địa phương trọng thị, chu đáo, an toàn, tiết kiệm.

2. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hướng dẫn nghi lễđón, tiếp khách nước ngoài thăm địa phương theo quy định hiện hành.

**Điều 27: Đón, tiếp khách nước ngoài vào tham dự hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam**

Việc đón, tiếp khách nước ngoài đến tham dự hội nghị, hội thảo quốc tế tổ chức do Việt Nam chủ trì thực hiện theo đề án và kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, thông lệ quốc tế và thông lệ của từng hội nghị, hội thảo.

**Chương 6.**

**MỘT SỐ NGHI LỄ LIÊN QUAN ĐẾN LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC**

**Điều 28. Thu xếp khách nước ngoài chào Lãnh đạo Đảng, Nhà nước Việt Nam**

1. Cơ quan chủ quản thu xếp cho khách nước ngoài chào Lãnh đạo Đảng thông qua Ban Đối ngoại Trung ương Đảng; chào Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước thông qua Văn phòng Chủ tịch nước; chào Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ thông qua Văn phòng Chính phủ; chào Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội thông qua Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội.

2. Cơ quan chủ quản thu xếp cho khách nước ngoài chào Lãnh đạo Đảng, Nhà nước có trách nhiệm thông báo Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan kết quả các cuộc tiếp để phối hợp triển khai thực hiện.

3. Bộ Ngoại giao làm đầu mối, thông qua Ban Đối ngoại Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ và Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội tham mưu, kiến nghị và thu xếp để Lãnh đạo Đảng, Nhà nước tiếp các Trưởng các cơ quan đại diện ngoại giao và Trưởng Đại diện của Tổ chức quốc tế tại Hà Nội.

**Điều 29. Tiễn và đón Lãnh đạo cấp cao đi thăm, dự hội nghị quốc tế ở nước ngoài**

Thành phần tiễn và đón Đoàn tại sân bay được quy định như sau:

1. Thành phần tiễn và đón Lãnh đạo cấp cao của Đảng không giữ chức vụ Nhà nước thực hiện theo quy định của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

2. Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước tiễn và đón Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước.

3. Bộ trưởng, Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ tiễn và đón Thủ tướng, Phó Thủ tướng Chính phủ.

4. Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội và Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội tiễn và đón Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội.

**Điều 30: Thư, điện mừng, điện chia buồn, thăm hỏi của Lãnh đạo cấp cao**

1. Bộ Ngoại giao chủ trì kiến nghị và dự thảo thư, điện mừng, điện chia buồn, thăm hỏi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội.

2. Ban Đối ngoại Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao kiến nghị, trình Tổng Bí thư duyệt điện mừng, thăm hỏi của Tổng Bí thư gửi Nguyên thủ một số nước, người đứng đầu một số Đảng đặc biệt quan trọng.

**Chương 7**

**NGHI LỄ DÀNH CHO CƠ QUAN ĐẠI DIỆN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

**Điều 31. Đón, tiễn Đại sứ bắt đầu và kết thúc nhiệm kỳ công tác**

Bộ Ngoại giao cử cán bộ đón, tiễn và bố trí phòng VIP tại sân bay cho Đại sứ khi bắt đầu và kết thúc nhiệm kỳ công tác tại Việt Nam. Không bố trí xe đón, tiễn tại sân bay.

**Điều 32. Đại sứ trình Quốc thư/Thư ủy nhiệm**

**1. Đại sứ trình Quốc thư.**

a) Đại sứ trình Quốc thư lên Chủ tịch nước tại Phủ Chủ tịch.

b) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chủ tịch nước và các cơ quan liên quan tổ chức 04 (bốn) đợt trình Quốc thư một năm, vào khoảng giữa mỗi Quý. Trường hợp đặc biệt, Bộ Ngoại giao kiến nghị tổ chức đợt trình Quốc thư riêng.

c) Thành phần tham dự Lễ trình Quốc thư: Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, Cục trưởng Cục Lễ tân Nhà nước Lãnh đạo Vụ Đối ngoại Văn phòng Chủ tịch nước và Lãnh đạo cấp Vụ, Bộ Ngoại giao.

d) Bộ Ngoại giao cử cán bộ và bố trí xe đưa đón Đại sứ đi trình Quốc thư. Xe Đại sứ đi trình Quốc thư có 4 mô-tô hộ tống. Sau khi trình Quốc thư, xe đưa Đại sứ trở về cắm cờ hai nước.

e) Trước cửa Phủ Chủ tịch có hai hàng tiêu binh danh dự bồng súng chào khi Đại sứ đến và về. Trước cửa phòng trình Quốc thư có **hai tiêu binh danh dự mở cửa phòng**.

g. Trước khi trình Quốc thư, Cục trưởng Cục Lễ tân Nhà nước Bộ Ngoại giao tiếp Đại sứ để nhận bản sao Quốc thư và giới thiệu nghi lễ trình Quốc thư.

**2. Điều phối viên thường trú của Liên hợp quốc trình Thư ủy nhiệm.**

a) Điều phối viên thường trú của Liên hợp quốc trình Thư ủy nhiệm lên Thủ tướng chính phủ tại Văn phòng Chính phủ.

b) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan tổ chức buổi trình Thư ủy nhiệm.

3. Bộ Ngoại giao tiếp nhận Thư ủy nhiệm của Trưởng cơ quan đại diện lãnh sự nước ngoài.

**Điều 33. Đại sứ chào xã giao, chào từ biệt Lãnh đạo Đảng, Nhà nước**

1. Sau khi Đại sứ trình Quốc thư lên Chủ tịch nước, Bộ Ngoại giao thu xếp cho Đại sứ chào xã giao Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Bộ Trưởng Bộ Ngoại giao theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao và điều kiện cho phép.

2. Khi Đại sứ kết thúc nhiệm kỳ, Bộ Ngoại giao thu xếp cho Đại sứ chào từ biệt Chủ tịch nước và lãnh đạo Bộ Ngoại giao theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao. Trường hợp đặc biệt, thu xếp chào Tổng Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội.

3. Đại diện Lãnh đạo Bộ Ngoại giao mời cơm thân chia tay và có quà tặng Đại sứ khi kết thúc nhiệm kỳ công tác.

**Điều 34: Trao tặng huân chương chương hữu nghị và các danh hiệu khác**

Bộ Ngoại giao chủ trì kiến nghị xét trao tặng Huân chương Hữu nghị **hoặc các** hình thức khen thưởng phù hợp cho Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao, Trưởng cơ quan lãnh sự, Trưởng cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế có đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác với Việt Nam; kiến nghị cấp trao tặng và tổ chức lễ trao tặng.

**Điều 35. Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao,Trưởng cơ quan lãnh sự, Trưởng cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tham dự các hoạt động**

**1. Kỷ niệm ngày Quốc khánh 02/9 tại Hà Nội.**

*a) Đối với Quốc khánh vào năm tròn:*

**Tổng Bí thư, Chủ tịch nước,** **Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội** và Phu nhân/Phu quân chủ trì tiệc chiêu đãi các Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao, Trưởng cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế và Phu nhân/Phu quân tại Hà Nội;

*b) Đối với Quốc khánh vào năm khác:*

**Chủ tịch nước và Phu nhân/Phu quân** chủ trì tiệc chiêu đãi các Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao, **Trưởng** cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Hà Nội;

c) Bộ Ngoại giao tổ chức lễ đặt vòng hoa tại Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ và lễ đặt vòng hoa, vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh cho các Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao, Trưởng cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Hà Nội;

d) Lãnh đạo tỉnh/thành phố nơi có cơ quan lãnh sự nước ngoài tổ chức gặp mặt các Trưởng cơ quan đại diện lãnh sự.

**2. Tết Nguyên đán**

**a) Thủ tướng Chính phủ và Phu nhân/Phu quân chủ trì tiệc chiêu đãi các Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao, Trưởng cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế và Phu nhân/Phu quân tại Hà Nội nhân dịp Tết Nguyên đán;**

b) Tùy điều kiện của địa phương, Lãnh đạo tỉnh/thành phố và Phu nhân/Phu quân có thể tổ chức gặp mặt các Trưởng cơ quan đại diện lãnh sự và Phu nhân/Phu quân tại địa bàn nhân dịp Tết Nguyên đán;

c) Các Bộ, ngành không tổ chức gặp mặt riêng các Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao, Trưởng cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế nhân dịp Tết Nguyên đán.

3. Thủ tướng Chính phủ tiếp chung các Trưởng cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế thuộc hệ thống Liên hợp quốc tại Hà Nội vào dịp kỷ niệm Ngày thành lập Liên hợp quốc (24-10) hàng năm.

4. Mời các Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao, Trường cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Hà Nội dự phiên khai mạc các kỳ họp Quốc hội.

5. Đối với các sự kiện lớn khác của đất nước, mời Trưởng các cơ quan đại diện nước ngoài tham dự theo đề án, chương trình hoặc yêu cầu của các cấp có thẩm quyền.

6. Các Bộ, ngành địa phương tổ chức các sự kiện, hoạt động mời các Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao, Trưởng cơ quan đại diện lãnh sự, Trưởng cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tham dự phải trao đổi thống nhất với Bộ Ngoại giao trước khi mời.

**Điều 36. Cấp tham dự các cuộc chiêu đãi kỷ niệm Quốc khánh nước ngoài, kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao**

1. Dự chiêu đãi kỷ niệm Quốc khánh nước ngoài:

a) Đối với ngày kỷ niệm vào **năm tròn**: Lãnh đạo cấp **Bộ trưởng là khách chính,** thay mặt Chính phủ đọc bài phát biểu chúc mừng;

b) Đối với **ngày kỷ niệm vào** **năm khác,** Lãnh đạo cấp **Thứ trưởng là khách chính**, thay mặt Chính phủ đọc bài phát biểu chúc mừng;

2. Dự chiêu đãi kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao: Lãnh đạo cấp **Thứ trưởng là khách chính,** thay mặt Chính phủ đọc bài phát biểu chúc mừng. **Trường hợp đặc biệt, thực hiện theo đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.**

3. Đối với các sự kiện khác do cơ quan đại diện nước ngoài tổ chức: Các Bộ, ngành, địa phương liên quan phối hợp với Bộ Ngoại giao đề xuất, xin ý kiến cấp có thẩm quyền quyết định Lãnh đạo cấp cao/ Lãnh đạo bộ ngành, địa phương dự các sự kiện trên tinh thần phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, thông lệ quốc tế và thông lệ của từng sự kiện.

**Điều 37: Ký sổ tang tại cơ quan đại diện nước ngoài tại Hà Nội**

1. Đại diện Bộ ngoại giao đến ký sổ tang khi các cơ quan đại diện nước ngoài mở sổ tang.

2. Trường hợp đặc biệt, Bộ Ngoại giao đề xuất Lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến ký sổ tang tại cơ quan đại diện nước ngoài.

**Chương 8.**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 38. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2020

2. Nghị định này thay thế nội dung Nghi lễ đối ngoại và đón tiếp khách nước ngoài (từ chương 8 đến chương 13) tại Nghị định số [145/2013/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=154/2004/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài.

**3. Chỉ thị số 297-CT ngày 26/11/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.**

**Điều 39. Trách nhiệm thi hành**

1. Bộ Ngoại giao:

a) Chịu trách nhiệm thống nhất quản lý nhà nước về thực hiện nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài;

b) Kiến nghị mức độ đón, tiếp các đoàn khách cấp cao nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các tổ chức khu vực khác chưa được quy định tại Nghị định này.

**c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành có liên quan xây dựng quy định phục vụ đón, tiễn Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và khách cấp cao nước ngoài tại các cửa khẩu quốc tế.**

**2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ, cơ quan liên quan rà soát, sửa đổi bổ sung các quy định pháp luật hiện hành về chế độ đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam cho phù hợp.**

4. Người đứng đầu các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị lực lượng vũ trang chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**

***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;  
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;  
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;  
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;  
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;  
- Văn phòng Tổng Bí thư;  
- Văn phòng Chủ tịch nước;  
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;  
- Văn phòng Quốc hội;  
- Tòa án nhân dân tối cao;  
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;  
- Kiểm toán Nhà nước;  
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;  
- Ngân hàng Chính sách xã hội;  
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;  
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;  
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;  
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT,

các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;  
- Lưu: VT, KGVX (3b). KN.